

ANNEX A

No. 970. GENEVA CONVENTION FOR THE AMELIORATION OF THE CONDITION OF THE WOUNDED AND SICK IN ARMED FORCES IN THE FIELD. SIGNED AT GENEVA ON 12 AUGUST 1949¹

No. 971. GENEVA CONVENTION FOR THE AMELIORATION OF THE CONDITION OF WOUNDED, SICK AND SHIPWRECKED MEMBERS OF ARMED FORCES AT SEA. SIGNED AT GENEVA ON 12 AUGUST 1949²

No. 972. GENEVA CONVENTION RELATIVE TO THE TREATMENT OF PRISONERS OF WAR. SIGNED AT GENEVA ON 12 AUGUST 1949³

No. 973. GENEVA CONVENTION RELATIVE TO THE PROTECTION OF CIVILIAN PERSONS IN TIME OF WAR. SIGNED AT GENEVA ON 12 AUGUST 1949⁴

ACCESSION

Instrument deposited with the Government of Switzerland on:

3 December 1973

REPUBLIC OF SOUTH VIET-NAM

With the following reservations:

¹ United Nations, *Treaty Series*, vol. 75, p. 31; for subsequent actions, see references in Cumulative Indexes Nos. 1 to 11, as well as annex A in volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 and 885.

² *Ibid.*, p. 85; for subsequent actions, see references in Cumulative Indexes Nos. 1 to 11, as well as annex A in volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 and 885.

³ *Ibid.*, p. 135; for subsequent actions, see references in Cumulative Indexes Nos. 1 to 11, as well as annex A in volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 and 885.

⁴ *Ibid.*, p. 287; for subsequent actions, see references in Cumulative Indexes Nos. 1 to 11, as well as annex A in volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 and 885.

ANNEXE A

N° 970. CONVENTION DE GENÈVE POUR L'AMÉLIORATION DU SORT DES BLESSÉS ET DES MALADES DANS LES FORCES ARMÉES EN CAMPAGNE. SIGNÉE À GENÈVE LE 12 AOÛT 1949¹

N° 971. CONVENTION DE GENÈVE POUR L'AMÉLIORATION DU SORT DES BLESSÉS, DES MALADES ET DES NAUFRAGÉS DES FORCES ARMÉES SUR MER. SIGNÉE À GENÈVE LE 12 AOÛT 1949²

N° 972. CONVENTION DE GENÈVE RELATIVE AU TRAITEMENT DES PRISONNIERS DE GUERRE. SIGNÉE À GENÈVE LE 12 AOÛT 1949³

N° 973. CONVENTION DE GENÈVE RELATIVE À LA PROTECTION DES PERSONNES CIVILES EN TEMPS DE GUERRE. SIGNÉE À GENÈVE LE 12 AOÛT 1949⁴

ADHÉSION

Instrument déposé auprès du Gouvernement suisse le :

3 décembre 1973

RÉPUBLIQUE DU SUD VIET-NAM

Avec les réserves suivantes :

¹ Nations Unies, *Recueil des Traités*, vol. 75, p. 31; pour les faits ultérieurs, voir les références données dans les Index cumulatifs n°s 1 à 11, ainsi que l'annexe A des volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 et 885.

² *Ibid.*, p. 85; pour les faits ultérieurs, voir les références données dans les Index cumulatifs n°s 1 à 11, ainsi que l'annexe A des volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 et 885.

³ *Ibid.*, p. 135; pour les faits ultérieurs, voir les références données dans les Index cumulatifs n°s 1 à 11, ainsi que l'annexe A des volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 et 885.

⁴ *Ibid.*, p. 287; pour les faits ultérieurs, voir les références données dans les Index cumulatifs n°s 1 à 11, ainsi que l'annexe A des volumes 751, 797, 811, 823, 829, 875 et 885.

[VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN]

PHỤ LỤC

Những điểm bảo lưu
của
Chánh phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà
miền Nam Việt Nam về 4 Công ước Genève
ngày 12/8/1949 về việc bảo hộ các nạn nhân
chiến tranh.

Trong khi tham gia các công ước :

1- Công ước Genève về việc cải thiện tình trạng của những thương binh và binh binh thuộc những lực lượng vũ trang chiến đấu trên bộ ngày 12/8/1949;

2- Công ước Genève về việc cải thiện tình trạng của những thương binh, binh binh và những người bị đắm tàu thuộc những lực lượng hải quân ngày 12/8/1949;

3- Công ước Genève về việc đối xử với tù chiến tranh ngày 12/8/1949;

4- Công ước Genève về việc bảo hộ thường dân trong lúc chiến tranh ngày 12/8/1949,

Chánh phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam đề ra những điểm bảo lưu sau đây :

1) Về Công ước Genève về việc cải thiện tình trạng của những thương binh và binh binh thuộc những lực lượng vũ trang chiến đấu trên bộ ngày 12/8/1949 :

Đối với điều thứ 10 : Chánh phủ cách mạng lâm thời chỉ công nhận là hợp pháp việc nước giam giữ thương binh, binh binh thuộc những lực lượng vũ trang trên chiến trường yêu cầu một nước trung lập hay một tổ chức nhân đạo đảm nhận những nhiệm vụ đã được giao phó cho các nước bảo hộ, khi nào có sự đồng ý trước của Chánh phủ nước mà những thương binh, binh binh ấy thuộc quyền.

2) Về Công ước Genève về việc cải thiện tình trạng của những thương binh, bệnh binh và những người bị đắm tàu, thuộc các lực lượng hải quân ngày 12/8/1949 :

Đối với điều thứ 10 : Chánh phủ cách mạng lâm thời chỉ công nhận là hợp pháp việc nước giam giữ thương binh, bệnh binh và những người bị đắm tàu thuộc các lực lượng hải quân yêu cầu một nước trung lập hay một tổ chức nhân đạo đảm nhận những nhiệm vụ đã được giao phó cho các nước bảo hộ, khi nào có sự đồng ý trước của Chánh phủ nước mà các thương binh, bệnh binh và những người bị đắm tàu thuộc các lực lượng hải quân ấy thuộc quyền.

3) Về Công ước Genève về việc đối xử với tù chiến tranh ngày 12/8/1949 :

Đối với điều thứ 4 : Chánh phủ cách mạng lâm thời không công nhận những "điều kiện" nêu trong đoạn 2 đối với "những người của các đội dân quân, các đội tình nguyện và những người thuộc các phong trào kháng chiến có tổ chức" vì những quy định đó không phù hợp với trường hợp những cuộc chiến tranh nhân dân hiện nay trên thế giới.

Đối với điều thứ 10 : Chánh phủ cách mạng lâm thời chỉ công nhận là hợp pháp việc nước giam giữ tù chiến tranh yêu cầu một nước trung lập hay một tổ chức nhân đạo đảm nhận những nhiệm vụ đã được giao phó cho các nước bảo hộ, khi nào có sự đồng ý trước của Chánh phủ nước mà những tù chiến tranh ấy thuộc quyền.

Đối với điều thứ 12 : Chánh phủ cách mạng lâm thời cho rằng : việc nước giam giữ tù chiến tranh chuyển giao tù chiến tranh cho một nước tham gia Công ước này, không làm cho nước chuyển giao hết trách nhiệm đối với các tù chiến tranh đó, trong việc áp dụng những điều khoản của Công ước.

Đối với điều thứ 85 : Chánh phủ cách mạng lâm thời tuyên bố rằng những tù chiến tranh bị truy tố và bị kết án về những tội ác xâm lược, diệt chủng, và về những tội ác chiến tranh hay về những tội ác chống nhân loại theo những nguyên tắc do Tòa án Quốc tế Nu-rem-be đề ra, không được hưởng những điều khoản của Công ước này.